

MSTL: QT-7.5-36	SX 0	QUI TRÌNH HỘI CHẨN PHẪU THUẬT THEO YÊU CẦU	Ngày hiệu lực : 01/07/2014	Trang 2 / 3
---------------------------	----------------	---	-------------------------------	----------------

LƯU ĐỒ	DIỄN GIẢI	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN (ngày)
<pre> graph TD Start([Bắt đầu]) --> Step1[Tiếp nhận (1)] Step1 --> Step2[Hoàn chỉnh hồ sơ (2)] Step2 --> Step3[HC và có CD phẫu thuật (3)] Step3 --> Step4[Tư vấn trước PT (4)] Step4 --> Decision{ Tầm soát bệnh lý kèm theo, ECG (5) } Decision -- Có bệnh --> Step6[Khám chuyên khoa (6)] Step6 --> Step7[Khám TM 1 (7)] Step7 -- Được PT --> Step9[Cho phiếu hẹn NV (9)] Decision -- không có bệnh --> Step8[NST, pap's, soi etc, siêu âm... (8)] Step9 --> Step10[Xét nghiệm tiền phẫu (10)] Step10 --> Step11[Nhập khoa điều trị (11)] Step11 --> Step12[Duyệt PT và báo PTV (12)] Step12 --> Step13[Phẫu thuật theo yêu cầu (13)] Step13 --> Step14[Hậu phẫu (14)] Step14 --> End([Kết thúc]) </pre>	<p>(1) Tiếp nhận bệnh nhân hội chẩn tại quầy nhận bệnh B</p> <p>(2) Hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của phiếu tóm tắt bệnh án</p> <p>(3) Hội chẩn và chỉ định phẫu thuật</p> <p>(4) Tư vấn tất cả các vấn đề có liên quan đến phẫu thuật</p> <p>(5) Tầm soát bệnh lý kèm theo (theo mẫu). Đo ECG</p> <p>(6) Khám chuyên khoa (ngoại viện)</p> <p>(7) Khám tiền mê lần 1 tại phòng khám</p> <p>(8) Thực hiện cận lâm sàng (khi có chỉ định)</p> <p>(9) Hẹn ngày giờ nhập viện</p> <p>(10) Lấy mẫu XN tại phòng khám và trả kết quả về khoa điều trị</p> <p>(11) Chuẩn bị bệnh phẫu thuật</p> <p>(12) Duyệt PT- báo PTV</p> <p>(13) Thực hiện phẫu thuật</p> <p>(14) Theo dõi hậu phẫu</p>	<p>Phòng khám</p> <p>Phòng khám</p> <p>BS hội chẩn</p> <p>P. KHTH</p> <p>Phòng khám</p> <p>P.hội chẩn</p> <p>Khoa GMHS</p> <p>Phòng khám</p> <p>P. KHTH</p> <p>K.Xét nghiệm</p> <p>Khoa điều trị</p> <p>Phòng KHTH</p> <p>Khoa GMHS</p> <p>Khoa hậu phẫu (N,M,H...)</p>	<p>N 0 (khám bệnh)</p> <p>N 1</p> <p>N 2</p> <p>từ N 3</p>

MSTL: QT-7.5-36	SX 0	QUI TRÌNH HỘI CHẨN PHẪU THUẬT THEO YÊU CẦU	Ngày hiệu lực : 01/07/2014	Trang 3 / 3
---------------------------	----------------	---	-------------------------------	----------------

6 Ghi chú

- **(8) thực hiện cận lâm sàng**
 - . Xét nghiệm : theo quy trình nhận và trả kết quả xét nghiệm (Khoa xét nghiệm)
 - . Soi CTC , NST : theo quy trình nhận và trả kết quả soi CTC- NST (Phòng soi CTC)
 - . GPB : theo quy trình nhận và trả kết quả GPB (Khoa giải phẫu bệnh)
- **(11) chuẩn bị bệnh phẫu thuật :**
 - . Hoàn chỉnh HSBA
 - . Kiểm tra kết quả XN. Cận lâm sàng
 - . Hướng dẫn BN chụp X- quang
 - . Hướng dẫn Bn khám tiền mê, tư vấn trước phẫu thuật
 - . Hướng dẫn Bn ký cam kết phẫu thuật , gây mê
- **(12) Thông báo PTV :**
 - . Khoa điều trị báo PTV cho những trường hợp BN yêu cầu rõ tên PTV
 - . Phòng KHTH sẽ lên lịch và báo PTV cho những trường hợp còn lại.
- **PTV phẫu thuật yêu cầu :**

Đối với trường hợp Bn đăng ký PTV thông qua phòng KHTH

 - . BS thường trú
 - . BS trưởng khoa , phó trưởng khoa
 - . Bs trưởng tua trực , phó trưởng tua trực
 - . BS cột 1

DIỄN TIẾN SOÁT XÉT TÀI LIỆU

Số soát xét	Nội dung sửa đổi	Người biên soạn	Ngày hiệu lực
0	Bản đầu tiên	Hà Tiến Ngọc	01/07/2014